TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 178/2023/DS-ST Ngày 10-8-2023 V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Văn Thị Vẹn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Trọn

Bà Nguyễn Kim Huệ

- Thư ký phiên tòa: Ông Châu Sơn Ca là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 10 tháng 8 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 142/2023/TLST-DS ngày 22 tháng 3 năm 2023 về việc *"tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 315/2023/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng A

Địa chỉ: Số 02 L, phường C, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Trần Kiều O – Phó giám đốc Ngân hàng A – Chi nhánh huyện Phú Tân (có mặt).

Là người đại diện theo ủy quyền theo Quyết định ủy quyền số 2665/QĐ-NHN_o-PC ngày 01 tháng 12 năm 2022 của Tổng giám đốc Ngân hàng A và Quyết định ủy quyền số 51/QĐ-NHNoPT ngày 13 tháng 3 năm 2023 của Giám đốc Ngân hàng A – Chi nhánh huyện Phú Tân.

- *Bị đơn*:

1. Bà Tiêu Thùy D, sinh năm 1995 (vắng mặt)

2. Ông Tiêu Phước L, sinh năm 1924 (vắng mặt)

Cùng cư trú: Ấp T, xã H, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 24 tháng 02 năm 2023 và tại phiên tòa đại diện Ngân hàng A (gọi tắt là Ngân hàng) trình bày: Bà Tiêu Thùy D đã ký nhận tiền vay

tại Ngân hàng A, chi nhánh huyện Phú Tân theo hợp đồng tín dụng số 7508LAV201904011 ký ngày 31/7/2019 với số tiền nhận nợ là 60.000.000 đồng. Hợp đồng tín dụng được cho vay tín chấp theo Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn. Ông Tiêu Phước L giao ngân hàng giữ hộ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số D0783603, diện tích 5.000 m^2. Tính đến ngày 24/3/2023 còn nợ ngân hàng số tiền 87.312.000 đồng. Bà Tiêu Thùy D và ông Tiêu Phước L vi phạm hợp đồng tín dụng đã ký kết là để nợ quá hạn lâu ngày không thanh toán, ngân hàng yêu cầu trả nợ nhiều lần nhưng vẫn không thực hiện. Ngân hàng yêu cầu bà Tiêu Thùy D và ông Tiêu Phước L phải trả cho ngân hàng tổng tiền gốc và lãi là 87.312.000 đồng và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 24/3/2023 đến ngày trả hết tiền nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Tại phiên tòa ngân hàng yêu cầu bà Tiêu Thùy D và ông Tiêu Phước L trả cho ngân hàng tổng tiền gốc và lãi tính đến ngày 09/8/2023 là 91.627.315 đồng (trong đó nợ gốc là 60.000.000 đồng, lãi là 31.627.315 đồng) và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 10/8/2023 đến khi trả hết tiền nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Bà Tiêu Thùy D và ông Tiêu Phước L đã được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng nhưng các đương sự trên vắng mặt không lý do và không cung cấp lời khai, chứng cứ về việc khởi kiện của Ngân hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng A yêu cầu bà Tiêu Thùy D và ông Tiêu Phước L trả nợ gốc, lãi theo hợp đồng cho vay đã ký kết với Ngân hàng. Do đó, đây là tranh chấp dân sự về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* nên theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Bà Tiêu Thùy D và ông Tiêu Phước L là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt Bà Tiêu Thùy D và ông Tiêu Phước L là đúng quy định.

[3] Xét nội dung tranh chấp: Ngân hàng yêu cầu bà Tiêu Thùy D và ông Tiêu Phước L trả cho ngân hàng tổng tiền gốc và lãi là 91.627.315 đồng và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 10/8/2023 đến ngày trả hết tiền nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Bị đơn không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Xét hợp đồng tín dụng số 7508-LAV-201904011/HĐTD ngày 31 tháng 7 năm 2019 giữa Ngân hàng với bà Tiêu Thùy D là hợp pháp vì các bên ký hợp đồng trên cơ sở tự nguyện và đúng theo quy định của pháp luật. Bà Tiêu Thùy D không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của ngân hàng. Sau khi vay tiền của Ngân hàng thì bà Tiêu Thùy D không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi định kỳ cho Ngân hàng nên đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng theo hợp đồng đã ký kết. Ngoài ra, ông Tiêu Phước L có ký giấy ủy quyền ngày 30/7/2019, nội dung ủy quyền cho bà

Tiêu Thùy D thực hiện các giao dịch liên quan đến việc vay vốn tại ngân hàng, đồng thời giao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số D783603 đứng tên Tiêu Phước L đối với phần đất 5.000 m^2 cho ngân hàng giữ với mục đích tín chấp. Do đó, Ngân hàng yêu cầu ông Tiêu Phước L và bà Tiêu Thùy D liên đới nghĩa vụ trả số tiền gốc và lãi tính đến ngày 09 tháng 8 năm 2023 là 91.627.315 đồng, trong đó tiền gốc là 60.000.000 đồng, tiền lãi 31.627.315 đồng là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Đồng thời, ngân hàng phải trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Tiêu Phước L.

[4] Đối với yêu cầu ông Tiêu Phước L và bà Tiêu Thùy D trả lãi phát sinh sau ngày 09 tháng 8 năm 2023 đến khi trả hết nợ gốc: Yêu cầu này của Ngân hàng là phù hợp với quy định của pháp luật và hợp đồng cho vay giữa các bên đã ký kết. Căn cứ vào án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng thẩm phán TANDTC thông qua ngày 17 tháng 10 năm 2016 và được công bố theo quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Chánh án tòa án nhân dân tối cao thì ông Tiêu Phước L và bà Tiêu Thùy D có nghĩa vụ trả lãi phát sinh theo hợp đồng giữa các bên đã ký kết kể từ ngày 10 tháng 8 năm 2023 cho đến khi trả hết nợ gốc.

[5] Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch ông Tiêu Phước L và bà Tiêu Thùy D phải chịu với số tiền 4.581.365 đồng. Hoàn trả cho Ngân hàng A số tiền đã nộp tạm ứng án phí là 2.183.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Áp dụng các Điều 463, Điều 466, và Điều 470 và của Bộ luật dân sự; áp dụng Điều 91 và Điều 95 luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Áp dụng Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng A. Buộc ông Tiêu Phước L và bà Tiêu Thùy D có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng A tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày 09 tháng 8 năm 2023 với số tiền 91.627.315 (chín mươi mốt triệu sáu trăm hai mươi bảy nghìn ba trăm mười lăm) đồng.

Kể từ ngày 10 tháng 8 năm 2023 khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi và tiền lãi quá hạn của số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng cho vay các bên có thỏa thuận về lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng vay theo quyết định của Tòa án cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Buộc Ngân hàng A, chi nhánh huyện Phú Tân trả cho ông Tiêu Phước L giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số D 0783603 do Ủy ban nhân dân huyện Cái

Nước cấp cho ông Tiêu Phước L, đối với phần đất thửa 622, tờ bản đồ số 16, diện tích 5.000 m^2 tọa lạc tại ấp Q, xã H, huyện Cái Nước, tỉnh Minh Hải (nay là Q, xã H, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau).

3. Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch buộc ông Tiêu Phước L và bà Tiêu Thùy D phải nộp 4.581.365 đồng.

Ngân hàng A không phải chịu án phí, đã nộp tạm ứng án phí là 2.183.000 theo biên lai thu tiền số 0018731 ngày 22 tháng 3 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Ngân hàng được nhận lại khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- CC.THADS huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Văn Thị Vẹn